

BÁO CÁO

Tổng kết công tác kiểm sát nhiệm kỳ 2021 - 2026

I. TÌNH HÌNH TỘI PHẠM, TRANH CHẤP DÂN SỰ, KHIẾU KIẾN HÀNH CHÍNH

1. Tình hình tội phạm

Trong nhiệm kỳ qua, tình hình quốc phòng an ninh được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo. Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) hai cấp đã phối hợp chặt chẽ với Cơ quan điều tra thực hiện nhiều giải pháp đấu tranh, trấn áp, kiến nghị phòng ngừa tội phạm trên các lĩnh vực; chủ động, kịp thời phát hiện, khởi tố 6.933 vụ/8.991 bị can, tăng 669 vụ (10,7%) và 1.634 bị can (22,2%) so với cùng kỳ. Tình hình tội phạm vẫn diễn biến phức tạp, một số loại tội như giết người, hiếp dâm người dưới 16 tuổi, ma túy, lừa đảo, tham nhũng còn gia tăng và xảy ra nhiều. Thể hiện trên các lĩnh vực như sau:

1.1. Tội phạm về an ninh quốc gia

Đã phát hiện khởi tố 01 vụ/02 bị can, tăng 01 bị can so với cùng kỳ. Vụ án khởi tố là tội hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân¹.

1.2. Tội phạm xâm phạm trật tự an toàn xã hội

Đã phát hiện và khởi tố 2447 vụ/3637 bị can, tăng 107 vụ (4,6%) và tăng 462 bị can (14,6%) so với cùng kỳ. Một số tội gia tăng và diễn biến phức tạp như tội giết người khởi tố 138 vụ/217 bị can (tăng 35 vụ/95 bị can), xảy ra nhiều vụ giết nhiều người, giết người cướp tài sản và hiếp dâm, gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng². Tội hiếp dâm người dưới 16 tuổi khởi tố 149 vụ/152 bị can (tăng 53 vụ/64

¹ Các đối tượng Lê Hoàng Tráng; Lê Tuyết Tráng tham gia tổ chức "Chính phủ quốc gia Việt Nam lâm thời". Tổ chức tuyên truyền "Hiến pháp đệ tam Việt Nam Cộng hòa", tham gia "Trung cầu dân ý bầu Đào Minh Quân làm Tổng thống đệ tam Việt Nam cộng hòa", thành lập nhóm "Đức quốc công Tổng thống Đào Minh Quân - Nữ quân nhân" để phát triển lực lượng, huấn luyện nhằm lật đổ chính quyền.

² Diễn hình vụ thứ 1: Nguyễn Hoàng Lân, SN 1989 giết 03 người xảy ra ngày 04/4/2022 tại thị trấn Cái Đôi Vàm, huyện Phú Tân, do mâu thuẫn với vợ là Trần Thị Mộng Tuyền, Lân đã dùng dao và xà beng giết chết chị Tuyền, bà Nguyễn Ngọc Xứng là mẹ vợ và cháu Phan Mạnh Tiến là con riêng của chị Tuyền. Vụ thứ 2: Trương Văn Đầu, SN 1985 giết người, cướp tài sản, hiếp dâm xảy ra ngày 29/4/2023 tại ấp Rạch Lùm B, xã Khánh Bình Đông, huyện Trần Văn Thời, do cần tiền tiêu xài, Đầu đã dùng tay siết cổ giết chết chị Nguyễn Hồng Q, SN 1978, cướp 21 chiếc vòng ximen, 01 nhẫn và 01 chiếc kiềng tổng số 13,8 chỉ vàng 18K và thực hiện hành vi giao cấu với chị Q. Vụ thứ 3: Bùi Vũ Khoa, SN 2000 giết người, cướp tài sản, xảy ra ngày 26/11/2023 tại ấp Láng Cù, xã Thạnh Phú, huyện Cái Nước, do cha, mẹ vợ thường xuyên rầy la không có việc làm, Khoa đã giết chết vợ là chị Phan Liêng Khương, SN 1985 đang mang thai và giết chết cha, mẹ vợ là ông Phan Văn Sự, bà Trần Thị Gọn, sau đó cướp 72 triệu đồng. Vụ thứ 4: Nguyễn Văn Vũ giết người, cướp tài sản xảy ra lúc 23 giờ 40 phút ngày 18/01/2023 tại đê Trường Sơn, ấp Bửu 2, xã Long Điền, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu. Tên Nguyễn Văn Vũ thuê xe ôm của Đào Văn Út, sinh ngày 01/01/1981 đi từ Bến xe Cần Thơ đến Đông Hải, khi đến đoạn đường vắng thuộc khu vực đê Trường Sơn, ấp Bửu 2, xã Long Điền, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu, Vũ dùng dao đã chuẩn bị sẵn đâm bị hại Đào

bị can). Trong đó, xảy ra một số vụ nhiều người thực hiện tội phạm³. Tội sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử để thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản phát hiện và khởi tố 40 vụ/02 bị can (tăng do cùng kỳ không khởi tố). Trong đó, xảy ra một số vụ giả danh Công an để chiếm đoạt tài sản⁴. Lĩnh vực này một số tội khởi tố giảm như tội cố ý gây thương tích khởi tố 862 vụ/1194 bị can (giảm 180 vụ/06 bị can); tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ khởi tố 185 vụ/174 bị can (giảm 95 vụ/99 bị can).

1.3. Tội phạm về kinh tế, sở hữu và môi trường

Đã phát hiện và khởi tố 2894 vụ/3105 bị can, giảm 252 vụ (-8%) và 132 bị can (-4%) so với cùng kỳ. Trong đó, tội khởi tố giảm nhiều như tội trộm cắp tài sản khởi tố 1664 vụ/1785 bị can (giảm 562 vụ/ 470 bị can). Tuy nhiên, xảy ra một số vụ trộm cắp số tiền chiếm đoạt rất lớn và gây thiệt hại rất nghiêm trọng⁵. Các tội khởi tố tăng như tội cướp tài sản khởi tố 108 vụ/166 bị can (tăng 13 vụ/03 bị can); tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản khởi tố 580 vụ/473 bị can (tăng 241 vụ/131 bị can). Trong đó, xảy ra rất nhiều vụ lợi dụng các hình thức như chơi hội, làm giả giấy tờ, thông qua mạng xã hội để lừa đảo chiếm đoạt số tiền rất lớn⁶. Nhiều vụ hủy hoại

Văn Út nhiều nhất, làm gãy lưỡi dao; Vũ tiếp tục dùng cây dao khác (loại dao cắt giấy) đã chuẩn bị từ trước, tay trái kéo cầm bị hại lên, tay phải cầm dao cắt cổ bị hại nhiều lần làm đứt cổ bị hại tử vong. Sau đó, Vũ chiếm đoạt 1.230.000 đồng, 02 điện thoại di động và điều khiển xe máy của bị hại bỏ trốn.

³ Diễn hình như: vụ thứ 1: xảy ra tại xã Khánh Hòa và Khánh Tiến, huyện U Minh. Trong thời gian từ tháng 8/2020 đến tháng 12/2020 các tên Trần Văn Cơ, Hà Khánh Duy, Trần Nhật Linh, Nguyễn Phát Tài, Danh Quốc Huy, Đặng Việt Khoa giao cầu nhiều lần với bị hại chưa đủ 12 tuổi. Vụ thứ 2: Hiếp dâm người dưới 16 tuổi 07 bị can, xảy ra tại ấp Láng Tượng xã Tân Hưng Đông, huyện Cái Nước, do Lâm Trung Luân, SN 1987 giao cầu nhiều lần với cháu Trần Thị Như Ý, SN 2009 thì bị bà Trần Châu Âu là cô ruột của Ý phát hiện trình báo Công an. Qua mở rộng điều tra đã chứng minh trước đó có 06 bị can khác thực hiện giao cầu nhiều lần với Ý.

⁴ Diễn hình vụ thứ 1: xảy ra ngày 15/11/2024 tại xã Tạ An Khương, huyện Đầm Dơi. Đối tượng đã giả mạo Công an xã Tạ An Khương yêu cầu bà Phạm Hồng Đào thực hiện cài đặt ứng dụng làm căn cước công dân cho con trai và yêu cầu bà Đào kết bạn zalo, gọi video hướng dẫn bà Đào truy cập vào trang web dichvucong.bcacpv.com để tải và cài đặt ứng dụng giả mạo dịch vụ công của Bộ Công an. Sau khi bà Đào thực hiện xong đối tượng yêu cầu bà Đào xác thực gương mặt. Do nghi ngờ bà Đào kiểm tra tài khoản ngân hàng phát hiện toàn bộ số tiền 1.410.000.000 đồng đã bị chiếm đoạt nên trình báo Công an. Vụ thứ 2: xảy ra ngày 20/5/2024, tại thành phố Cà Mau do 02 đối tượng sử dụng các số thuê bao điện thoại gọi cho ông Lê Hồng Th, HKTT tại TP Cà Mau, tự xưng cán bộ công an yêu cầu ông cung cấp, cập nhật thông tin dịch vụ công quốc gia qua phần mềm theo địa chỉ mà các đối tượng cung cấp. Sau khi tải về và cài đặt trên điện thoại di động, ông Th phát hiện tài khoản tại các Ngân hàng và cổ phiếu trong tài khoản chứng khoán của ông đã bị chiếm đoạt là 322.001.000đ.

⁵ Diễn hình vụ thứ 1: Trộm cắp tài sản xảy ra ngày 20/5/2023 tại tiệm vàng Minh Đức thuộc ấp Liên Hoà, xã Khánh Hải, huyện Trần Văn Thời do tên Lê Văn Châu và đồng bọn đã trộm cắp vàng các loại và tiền tổng trị giá khoảng 9,9 tỉ đồng. Vụ thứ 2: trộm cắp tài sản xảy ra trong thời gian từ tháng 12/2023 đến tháng 02/2024 tại các Trụ tua bin điện gió thuộc Cụm điện gió tại xã Tân Thuận huyện Đầm Dơi do nhóm Nguyễn Văn Hải, Thạch Cui, Thạch Lụi và nhóm Nguyễn Văn Hải, Thạch Lel, Huỳnh Văn Đồi thực hiện nhiều lần trộm cắp dây cáp đồng thuộc 13 trụ tua bin điện gió thuộc Cụm điện gió Cà Mau tại xã Tân Thuận huyện Đầm Dơi gây thiệt hại trên 28 tỉ đồng.

⁶ Diễn hình vụ thứ 1: Vụ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản xảy ra tại huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu: khoảng năm 2007 Nguyễn Xuân Thảo, sinh năm 1981, cư trú thị trấn Gành Hào, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu, đứng ra mở hội và làm chủ hội cho nhiều hội viên trên địa bàn huyện Đông Hải tham gia góp hội, đến tháng 5/2022 thì tuyên bố vỡ hội. Tổng số tiền Nguyễn Xuân Thảo đã chiếm đoạt của các hội viên ban đầu xác định là: 38.429.650.000 đồng. Vụ thứ 2: xảy ra tại ấp Bà Điều, xã Lý Văn Lâm do Nguyễn Hạnh Phúc, Phó trưởng Phòng Kinh tế TP Cà Mau, trong thời gian giữ chức vụ Chủ tịch UBND xã Lý Văn Lâm, TP Cà Mau vào năm 2021 đã làm giả giấy ủy quyền, giả chữ ký của chủ đất để gửi UBND TP Cà Mau chứng thực, nhằm nhận 3 nền đất trong một khu đô thị nằm trên địa bàn xã Lý Văn Lâm rồi bán cho người khác với giá 2,5 tỷ đồng. Vụ thứ 3: Lâm Hoàng Ngân-sinh ngày 14/11/1984 thường trú xã Tập Sơn, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh đã thông qua mạng xã hội Zalo tạo nhiều tài khoản nữ giả để lừa đảo chiếm đoạt của ông Hoàng Như Hải – sinh năm 1971, thường trú khóm 3, phường 7, thành phố Cà Mau số tiền 5.715.930.000 đồng để tiêu xài cá nhân.

tài sản gây thiệt hại lớn về tài sản⁷.

1.4. Tội phạm về ma túy

Đã phát hiện và khởi tố 1517 vụ/2065 bị can, tăng 776 vụ (104,7%), 1184 bị can (134,4%) so với cùng kỳ. Các vụ án đã khởi tố chủ yếu là các tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép các chất ma túy. Trong đó có một số vụ vận chuyển để mua bán với số lượng lớn⁸.

1.5. Tội phạm về tham nhũng, chức vụ

Đã phát hiện và khởi tố 61 vụ/127 bị can, tăng 35 vụ (134%), 78 bị can (159,2%) so với cùng kỳ. Trong đó, tội phạm về tham ô tài sản khởi tố 32 vụ/56 bị can (tăng 14 vụ/ 31 bị can). Trong đó, xảy ra một số vụ tham ô tài sản trong các cơ quan đảng, Nhà nước và các trường học⁹.

1.6. Tội xâm phạm hoạt động tư pháp

Đã phát hiện và khởi tố 13 vụ/57 bị can, (tăng 03 vụ/41 bị can). Trong đó, tội trốn khỏi nơi giam, giữ khởi tố 13 vụ/19 bị can (tăng 05 vụ/08 bị can). Các tội còn lại khởi tố là che giấu tội phạm và không tố giác tội phạm.

Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến tình hình một số tội phạm gia tăng và xảy ra nhiều là do ý thức tuân thủ và chấp hành pháp luật của một bộ phận nhân dân còn hạn chế, thiếu cảnh giác trong quản lý và giao dịch tài sản; sự phát triển mạnh mẽ của mạng xã hội đã du nhập nhiều loại hình giải trí độc hại, đòi hỏi làm ảnh hưởng đến đời sống một bộ phận thanh thiếu niên, thích sống buông thả, giải quyết mâu thuẫn bằng bạo lực; việc bảo quản tài sản, nhận thức bảo mật an toàn thông tin

⁷ Diễn hình: Phạm Văn Phúc sinh năm 1960 chung sống như vợ chồng với bà Bùi Phương Thúy sinh năm 1973 từ năm 2024 tại căn ki-ốt do bà Thúy thuê trong chợ Thanh Tùng, tại ấp Cái Ngay, xã Thanh Tùng, tỉnh Cà Mau. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 22/8/2025, Phúc và bà Thúy xảy ra mâu thuẫn, Phúc dùng dao chém vào mặt và người bà Thúy gây thương tích nặng, sau khi bị Phúc chém, bà Thúy bỏ chạy ra khỏi ki-ốt và được người dân đưa đi cấp cứu Trạm y tế xã Thanh Tùng. Phạm Văn Phúc ở lại trong ki-ốt đóng cửa trước lại, mở khí bình gas (*loại bình gas lớn dùng nấu bếp*) châm lửa để đốt ki-ốt của bà Thúy làm cho lửa cháy lớn, lan sang các ki-ốt lân cận. Qua điều tra ban đầu vụ cháy đã gây thiệt hại khoảng 56 căn ki-ốt, hàng hóa, tài sản của 25 hộ dân và làm cháy hoàn toàn 02 căn nhà trong chợ Thanh Tùng, giá trị thiệt hại ước tính khoảng 14.660.000.000 đồng.

⁸ Diễn hình: *vụ thứ nhất*: vào lúc 01 giờ 15 phút ngày 24/4/2021, Công an TP Bạc Liêu kết hợp lực lượng Công an tỉnh, Đội liên ngành 178 tỉnh và Công an phường 2 TP Bạc Liêu tiến hành kiểm tra quán Karaoke Royal, thuộc khóm 4, phường 2, TP Bạc Liêu phát hiện 11 phòng có nhiều đối tượng thanh niên nam, nữ có sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng số 103 đối tượng được lấy mẫu tại chỗ, trong đó 80 đối tượng dương tính với các chất ma túy. Quá trình bắt quả tang thu giữ 18 gói tinh thể màu trắng (*nghi ma túy đá*), 05 viên nén màu cam (*nghi là thuốc lắc*), nhiều bộ dụng cụ sử dụng ma túy và các đồ vật, tài sản khác có liên quan. *Vụ thứ 2*: xảy ra ngày 08/8/2023 tại phường Tân Thành, thành phố Cà Mau, do Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy phối hợp với Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Cà Mau bắt quả tang Võ Quốc Huy – sinh năm 1987, thường trú khóm 2, phường 9, TP Cà Mau đang vận chuyển 1.999,8412 gam ma túy loại Methamphetamine và 0,3094 gam ma túy loại Ketamine từ thành phố Hồ Chí Minh về Cà Mau nhằm mục đích bán lại cho các đối tượng nghiện.

⁹ Diễn hình *Vụ thứ 1*: “Tham ô tài sản”, xảy ra năm 2021 tại Kho bạc Nhà nước huyện U Minh, do Quách Mỹ Yến trong quá trình làm thủ quỹ Yến đã chiếm đoạt 350.000.000đ để chi xài cá nhân. *Vụ thứ 2*: xảy ra tại Trường tiểu học Phong Tân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu: ngày 27/12/2022, Phòng Giáo dục và đào tạo thị xã Giá Rai tiến hành kiểm tra kinh phí sự nghiệp năm 2022 của Trường tiểu học Phong Tân thị xã phát hiện số tiền thất thoát là 531.811.895 đồng, trong đó nguồn tiền từ ngân sách nhà nước là 463.900.500 đồng, nguồn tiền từ thu bảo hiểm xã hội là 67.911.395 đồng. Qua điều tra, xác định Nguyễn Hồng Nhi, sinh ngày 02/9/1986, HKTT: ấp 16A, xã Phong Tân, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu (là Kế toán của trường) thực hiện hành vi lập chứng từ khống để rút số tiền trên. *Vụ thứ 3*: tham ô tài sản xảy ra năm 2022 tại Đảng ủy Dân chính Đảng do Trần Văn Phương là Kế toán trưởng đã thu tiền đảng phí không đăng nộp, chiếm đoạt 1.348.298.795 đồng.

của nhân dân trên không gian mạng còn hạn chế; công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, đã được triển khai thực hiện nhưng hiệu quả chưa cao; việc quản lý đối tượng, địa bàn, khu dân cư một số nơi chưa thường xuyên, chặt chẽ; công tác quản lý cán bộ, quản lý công việc và thực hiện các quy trình thanh toán, quyết toán tài chính của một số cơ quan, công ty, doanh nghiệp còn lỏng lẻo,...

Trước tình hình tội phạm gia tăng, VKSND tỉnh đã chỉ đạo VKSND hai cấp tổng hợp các nguyên nhân, điều kiện phạm tội, ban hành 154 kiến nghị đến Ủy ban nhân dân và các ngành chức năng thực hiện các giải pháp như: Tăng cường tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật; quản lý chặt chẽ cán bộ, công việc, con dấu; thường xuyên tuần tra canh gác, quản lý địa bàn, khu dân cư; nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của nhân dân, đề cao cảnh giác trong việc quản lý, giao dịch tài sản, bảo mật thông tin để phòng ngừa tội phạm. Đồng thời, xây dựng chuyên đề tình hình tội phạm giết người gia tăng, các giải pháp phòng ngừa đã tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành văn bản chỉ đạo phòng ngừa tội phạm giết người. Từ đó, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo sâu sát kịp thời các ngành chức năng thực hiện nhiều giải pháp nên đã hạn chế hiệu quả quả tội phạm giết người xảy ra.

2. Tình hình tranh chấp dân sự, khiếu kiện hành chính

Trong nhiệm kỳ qua, tình hình tranh chấp dân sự, khiếu kiện hành chính vẫn gia tăng và phức tạp hơn. VKSND hai cấp đã kiểm sát thụ lý 720 vụ án hành chính (tăng 203 vụ); 69.318 vụ, việc dân sự, hôn nhân gia đình, kinh doanh thương mại và lao động (tăng 10.964 vụ, việc) so với cùng kỳ. Trong đó, lĩnh vực hành chính chủ yếu là các khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính trong lĩnh vực đất đai; lĩnh vực dân sự các khởi kiện tập trung nhiều là tranh chấp hợp đồng dân sự; quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất, thừa kế, bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng; lĩnh vực hôn nhân gia đình các tranh chấp chủ yếu là ly hôn, nuôi con, chia tài sản; trong kinh doanh thương mại và lao động chủ yếu là các tranh chấp trong hoạt động kinh doanh giữa cá nhân, tổ chức có đăng ký kinh doanh với nhau vì mục đích lợi nhuận, tranh chấp về hợp đồng tín dụng; tranh chấp cá nhân giữa người lao động và người sử dụng lao động.

Nguyên nhân dẫn đến tình hình tranh chấp dân sự, hành chính, kinh doanh thương mại gia tăng chủ yếu là do sự phát triển kinh tế, xã hội làm phát sinh ngày càng nhiều quan hệ giao dịch dân sự; giá cả thị trường biến động, đời sống kinh tế một bộ phận nhân dân còn gặp nhiều khó khăn, nhu cầu việc làm tại chỗ còn thiếu, ý thức tuân thủ pháp luật của các bên trong cam kết thực hiện hợp đồng dân sự như vay, mượn, chuyển nhượng, góp hội, cho thuê, thừa kế còn hạn chế; việc chứng thực hợp đồng giao dịch của cơ quan có thẩm quyền còn nhiều sai sót, công tác đo đạc, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chưa chính xác, còn chông chéo.

VKSND hai cấp đã tập hợp các nguyên nhân, điều kiện dẫn đến phát sinh tranh chấp, khiếu kiện về dân sự, hành chính ban hành 155 kiến nghị đến UBND và các ngành chức năng thực hiện các giải pháp phòng ngừa, nhằm hạn chế việc tranh chấp, khiếu kiện trong nhân dân.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ

1. Công tác công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp trong lĩnh vực hình sự

VKSND hai cấp đã tổ chức triển khai thực hiện nghiêm Thông tư liên tịch của Liên ngành tư pháp Trung ương quy định về phối hợp khi không tổ chức Công an cấp huyện¹⁰. Chủ động, linh hoạt thực hiện trực tiếp kiểm sát đối với Công an cấp xã; kịp thời phân công Kiểm sát viên kiểm sát lập hồ sơ 100% tin báo do các cơ quan điều tra cấp tỉnh thụ lý, giải quyết và yêu cầu xác minh 100% các tin báo do Cơ quan điều tra giải quyết; phối hợp kịp thời xử lý 11.783/12.213 tin (đạt tỉ lệ 96,5%). Trực tiếp kiểm sát 166 Cơ quan điều tra, Cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra; 07 công an cấp xã trong việc tiếp nhận, giải quyết tin báo ban đầu. Qua kiểm sát đã ban hành 178 kiến nghị yêu cầu Cơ quan điều tra khắc phục các vi phạm¹¹.

VKSND hai cấp đã nâng cao trách nhiệm và thận trọng trong việc phê chuẩn các quyết định khởi tố, áp dụng biện pháp ngăn chặn. Từ đó, chất lượng việc khởi tố, bắt tạm giữ, tạm giam đều đảm bảo có căn cứ, không để xảy ra oan sai và bỏ lọt tội phạm. Trong kỳ, VKSND hai cấp đã phê chuẩn khởi tố 3637 bị can; kiểm sát việc bắt, tạm giữ đã khởi tố hình sự 3077/3087 người, đạt tỉ lệ 99,7% (vượt chỉ tiêu 2,7%). Qua kiểm sát, VKSND hai cấp đã yêu cầu Cơ quan điều tra khởi tố 44 vụ/56 bị can; yêu cầu hủy bỏ 15 quyết định không khởi tố vụ án, 07 quyết định khởi tố vụ án, 09 quyết định khởi tố bị can; thay đổi bổ sung quyết định khởi tố 15 vụ/17 bị can; trực tiếp hủy bỏ 08 quyết định không khởi tố vụ án, 10 quyết định khởi tố vụ án và 23 quyết định khởi tố bị can và trực tiếp khởi tố 06 vụ án yêu cầu điều tra tiến hành điều tra; có văn bản yêu cầu Cơ quan điều tra bổ sung tài liệu, chứng cứ để kiểm sát việc khởi tố 30 vụ án và xét phê chuẩn khởi tố 140 bị can.

VKSND tỉnh đã triển khai thực hiện 03 Nghị quyết của Đảng ủy về lãnh đạo, chỉ đạo VKSND hai cấp nâng cao trách nhiệm trong xử lý các vụ án, vụ việc¹²; chủ động đề ra các giải pháp thực hiện nghiêm Nghị quyết 96/2019/QH14 của Quốc hội, Chỉ thị số 05/CT-VKSTC ngày 27/4/2020 của Viện trưởng VKSND tối cao “*về tăng cường trách nhiệm công tố trong giải quyết các vụ án hình sự, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm*”. Triển khai xây dựng chuyên đề để

¹⁰ Thông tư liên tịch số 02/2025/TTLT ngày 27/02/2025 và Thông tư liên tịch số 04/2025/TTLT ngày 27/6/2025 của Liên ngành tư pháp Trung ương quy định về phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền trong hoạt động tố tụng hình sự, quản lý thi hành tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự khi không tổ chức Công an cấp huyện.

¹¹. Các vi phạm đã phát hiện như: Công an xã tiếp nhận tin báo chậm chuyển cho Cơ quan điều tra huyện; việc chuyển tin không ghi rõ thời gian; ghi lời khai không có chữ ký hoặc điểm chỉ của người khai; nhiều lời khai cùng một người ghi và cùng một thời gian; tiếp nhận tin báo không chuyển về Cơ quan điều tra mà xử lý hành chính dẫn đến bỏ lọt tội phạm, Điều tra viên được phân công giải quyết chậm xác minh giải quyết; Viện kiểm sát ra văn bản yêu cầu chuyển tố giác về tội phạm nhưng Cơ quan điều tra không thực hiện.. đã vi phạm điều 146, 147 Bộ luật TTHS và Thông tư số 01/2021/TTLT.

¹² Nghị quyết số 05-NQ/ĐU ngày 22/10/2025 của Ban thường vụ Đảng ủy VKSND tỉnh về lãnh đạo, chỉ đạo trong công tác kiểm sát giải quyết các vụ án, vụ việc tham nhũng, kinh tế, chức vụ; Nghị quyết số 06-NQ/ĐU ngày 22/10/2025 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng nhằm phòng ngừa, ngăn chặn tình trạng né tránh, dùn dẩy, làm việc cầm chừng, sợ trách nhiệm, không dám làm trong đội ngũ đảng viên công chức; Nghị quyết số 07-NQ/ĐU ngày 22/10/2025 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong thực hiện nhiệm vụ của ngành Kiểm sát nhân dân và chấn chỉnh những hạn chế, thiếu sót trong công tác công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp tại VKSND hai cấp tỉnh Cà Mau.

nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm¹³; đổi mới nâng cao trách nhiệm công tố với tinh thần 4S “sớm hơn, sát hơn, sâu hơn, sắc hơn”; đã kiểm sát 100% các vụ án từ khi khởi tố và thực hiện đầy đủ việc đề ra yêu cầu điều tra đối với từng vụ án; phối hợp chặt chẽ với Cơ quan điều tra đẩy nhanh tiến độ điều tra các vụ án, nhất là các vụ án tham nhũng, tiêu cực do Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tinh theo dõi, chỉ đạo.

Trong kỳ, VKSND hai cấp đã kiểm sát chặt chẽ và ban hành yêu cầu điều tra 100% các vụ án Cơ quan điều tra thụ lý giải quyết; tham gia lấy lời khai, hỏi cung bị can đối với các vụ án phức tạp, nghiêm trọng trong giai đoạn điều tra, truy tố nhằm đảm bảo việc truy tố đúng người đúng tội, hạn chế việc khởi tố oan sai và bỏ lọt tội phạm. Trong kỳ, Viện kiểm sát đã thụ lý án kết thúc điều tra 5569 vụ/8521 bị can (tăng 296 vụ/ 884 bị can); đã giải quyết 5513 vụ/ 8475 bị can, đạt tỷ lệ 98,99% về số vụ, 99,46% về số bị can (vượt chỉ tiêu 3,99% số vụ và 4,46% số bị can). Trong đó quyết định truy tố 5486 vụ/ 8431 bị can, đình chỉ 27 vụ/44 bị can (Trong đó có 27 bị can đình chỉ do bị hại rút yêu cầu khởi tố, 04 bị can chết, 10 bị can đình chỉ tha miễn trách nhiệm hình sự, đình chỉ do không có sự việc phạm tội 02 bị can¹⁴, đình chỉ do hành vi không cấu thành tội phạm 01 bị can¹⁵) và tạm đình chỉ 28 vụ/45 bị can. Án trả điều tra bổ sung giữa các Cơ quan tiến hành tố tụng là 4,43% (giảm 0,47%). Trong đó, Viện kiểm sát trả hồ sơ cho Cơ quan điều tra để điều tra bổ sung là 123 vụ, tỷ lệ 2,20%; Tòa án trả hồ sơ cho Viện kiểm sát và được Viện kiểm sát chấp nhận để điều tra bổ sung 125 vụ, tỷ lệ 2,23%.

Trong kỳ, tổng số bị can VKS và Cơ quan điều tra đình chỉ do hành vi không cấu thành tội phạm, không có sự việc phạm tội và không đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự là 05 bị can (giảm 01 bị can so với nhiệm kỳ trước).

Công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử hình sự được VKSND hai cấp chú trọng, đã tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số vào công tác thực hành quyền công tố tại phiên tòa¹⁶. Chủ động phối hợp với Tòa án tổ chức 474 phiên tòa rút kinh nghiệm để nâng cao kỹ năng, kinh nghiệm và thực hiện tốt việc chuyển đổi số vào hoạt động xét xử, đáp ứng tốt yêu cầu cải cách tư pháp. Trong kỳ, VKSND hai cấp đã thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử 6788 vụ/ 10542 bị cáo theo thủ tục sơ thẩm, phúc thẩm. Qua kiểm sát xét xử, đã ban hành kháng nghị phúc thẩm và được Tòa án xét xử chấp nhận 67/161 bị cáo, đạt tỷ lệ 87,01%, vượt chỉ tiêu 17,01%¹⁷. Án giám đốc thẩm, tái thẩm VKS không

¹³ Xây dựng 03 chuyên đề (đã tổ chức hội nghị 02 chuyên đề): 1/“Thực trạng xử lý các tội phạm liên quan đến họ, họ, biểu phượng, những giải pháp không để xảy ra việc hình sự hóa các quan hệ dân sự”; 2/“Thực trạng tội phạm ma túy trên địa bàn tỉnh Cà Mau và một số kỹ năng thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra các vụ án ma túy”. 3/“Thực trạng 5 năm các tội xâm phạm tình dục trẻ em tại tỉnh Cà Mau, nguyên nhân và các giải pháp phòng ngừa, hạn chế tội phạm này”.

¹⁴ Năm 2021, Viện KSND huyện Cái Nước đình chỉ 01 bị can (Trần Văn Khang) về tội vi phạm quy định điều khiển phương tiện giao thông đường bộ khởi tố năm 2016; Viện KSND huyện Ngọc Hiển đình chỉ 01 bị can (Trần Chí Linh) về tội hủy hoại tài sản.

¹⁵ Năm 2022, Viện KSND huyện Cái Nước đình chỉ 01 bị can (Phan Thanh Sang) về tội cố ý làm hư hỏng tài sản xảy ra ngày 31/10/2019, khởi tố năm 2020.

¹⁶ Xây dựng báo cáo án bằng sơ đồ tư duy, số hoá hồ sơ 558 vụ, phối hợp với Tòa án tổ chức 63 phiên tòa xét xử số hoá hồ sơ trình chiếu chứng cứ.

thụ lý giải quyết.

VKSND hai cấp đã phối hợp với Cơ quan điều tra, Tòa án xác định 642 vụ án trọng điểm để đưa ra xét xử, 31 phiên tòa xét xử lưu động để tuyên truyền, giáo dục pháp luật, trong đó có 02 phiên tòa xét xử góp phần phòng chống khai thác IUU. Thông qua công tác kiểm sát, đã ban hành 208 kiến nghị đến các cơ quan hành chính Nhà nước yêu cầu tăng cường công tác quản lý nhà nước để phòng ngừa vi phạm và tội phạm¹⁸, 161 bản kiến nghị đến Cơ quan điều tra¹⁹ và 103 bản kiến nghị đến Tòa án yêu cầu khắc phục các vi phạm trong việc thực hiện các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự²⁰.

Tiếp tục thực hiện tốt quy chế phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân trong kiểm sát, giám sát việc chấp hành pháp luật về tạm giữ, tạm giam và giáo dục người chấp hành án phạt tù. Tập trung chỉ đạo nâng cao chất lượng kiểm sát việc chấp hành pháp luật trong thực hiện chế độ, chính sách đối với người tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự. Trong kỳ, đã kiểm sát thường kỳ và đột xuất 385 cuộc tại Nhà tạm giữ, Trại tạm giam và Phân trại tạm giam. Qua kiểm sát, đã phát hiện vẫn còn một số vi phạm, tồn tại, VKSND hai cấp đã ban hành 16 kháng nghị²¹, 205 kiến nghị và 385 bản kết luận đến Trưởng Nhà tạm giữ, Trưởng phân trại tạm giam, Giám thị Trại tạm giam yêu cầu khắc phục vi phạm²².

Đã kiểm sát 100% các bị án đưa ra thi hành án phạt tù có thời hạn, người được hưởng án treo, cải tạo không giam giữ; trực tiếp kiểm sát 128 cuộc tại Cơ quan Thi hành án, 263 cuộc tại Ủy ban nhân dân cấp xã và 32 cuộc tại Trại giam,

¹⁷ Viện kiểm sát kháng nghị 97 vụ/ 217 bị cáo, rút 13 vụ/ 20 bị cáo. Tòa án đã xét xử 84 vụ/ 197 bị cáo, trong đó hủy án không xem xét đến kháng nghị 10 vụ/ 20 bị cáo. Còn lại 77 vụ/ 181 bị cáo, Tòa án xét xử chấp nhận kháng nghị 67 vụ/ 161 bị cáo, không chấp nhận kháng nghị 10 vụ/ 20 bị cáo.

¹⁸ Kiến nghị Chủ tịch UBND huyện (cũ) phòng ngừa về tội phạm ma túy; phòng ngừa về tội phạm xâm phạm tình dục; tội cố ý gây thương tích và tăng cường quản lý nhà nước không để xảy ra việc làm giả hồ sơ, tài liệu chữ ký nhằm phòng ngừa vi phạm và tội phạm...

¹⁹ Vi phạm: Cơ quan điều tra thực hiện việc bắt, tạm giữ người phạm tội quá tang chưa đúng quy định; không ra Quyết định khởi tố bị can khi có đủ căn cứ khởi tố theo quy định của pháp luật, không thực hiện đầy đủ nội dung yêu cầu điều tra của Viện kiểm sát; không gửi đầy đủ, kịp thời các tài liệu chứng cứ trong quá trình điều tra cho Viện kiểm sát, chậm gửi văn bản đề nghị Viện kiểm sát gia hạn điều tra; tính thời hạn tạm giữ không đúng quy định; biên bản ghi lời khai có tẩy xóa nhưng không cho đương sự xác nhận bằng chữ ký; đề vụ án kéo dài không thực hiện yêu cầu điều tra của VKS; Cơ quan điều tra chuyển hồ sơ cho VKS phê chuẩn không lập bảng thống kê tài liệu...vi phạm khoản 5 Điều 88; khoản 2 Điều 133 BLTTHS; Thông tư liên tịch số 04/TTLT.

²⁰ Các vi phạm của Tòa án như việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự không đúng quy định; thời hạn giao gửi bản án cho bị hại trễ ảnh hưởng đến quyền kháng cáo; việc tiếp nhận, xử lý kháng cáo, kháng cáo quá hạn không đúng quy định; ban hành bản án không đúng mẫu quy định.

²¹ Các vi phạm kháng nghị như Trưởng Nhà tạm giữ, Giám thị Trại tạm giam vi phạm trong việc đề người bị tạm giam đem vật cấm vào buồng giam, người bị tạm giam trốn, tự sát, đánh cán bộ và phạm nhân khác gây thương tích, việc thu, chi tiền từ nguồn lao động sản xuất của phạm nhân trái quy định,...

²² Nhà tạm giữ chưa có phương tiện kiểm soát an ninh, chưa bố trí buồng kỷ luật, thiết bị truyền thanh (vi phạm quy định điều 14 và điều 31 Luật thi hành TGTG); Chưa bố trí buồng y tế, không có cán bộ y tế khám bệnh, chưa có chòi gác, vọng gác (vi phạm quy định tại điều 4, 5 TT số 35/2017 của BCA); Đề bị can bị tạm giam gửi đơn, thư không được kiểm tra, kiểm duyệt (vi phạm quy định tại điều 29 Luật Thi hành TGTG, điều 10 TT số 34/2017 của BCA); Để xảy ra trường hợp bị can mang và sử dụng vật cấm vào buồng giam (vi phạm khoản 4, 10 điều 4 TT số 32/2017 của BCA); Thông báo cho cơ quan thụ lý án không đúng thời hạn trước khi hết hạn tạm giam (vi phạm quy định điểm h, khoản 1, điều 13 Luật Thi hành TGTG; chưa công khai tiêu chuẩn ăn với người tạm giữ, người bị tạm giam; hồ sơ chưa có danh chỉ bản...

Phân trại quản lý phạm nhân về chấp hành pháp luật trong quản lý, giáo dục người chấp hành án phạt tù, án treo, cải tạo không giam giữ. Qua kiểm sát, đã phát hiện vi phạm và ban hành 08 kháng nghị²³; 157 kiến nghị đến Toà án, Cơ quan Thi hành án, Chủ tịch UBND cấp xã và 423 kết luận yêu cầu khắc phục các vi phạm²⁴.

VKSND hai cấp đã chủ động phối hợp với Cơ quan điều tra, Tòa án và các cơ quan có liên quan xác định vai trò, trách nhiệm trong việc thụ lý đơn bồi thường nhà nước trong tố tụng hình sự, khi giải quyết phải đảm bảo có tình, có lý và xác định trách nhiệm hoàn trả theo đúng quy định của pháp luật. Trong kỳ, VKSND hai cấp thụ lý 09 đơn/ 06 việc (số mới 08 đơn/ 05 việc). VKSND hai cấp đã giải quyết xong 09 đơn. Trong đó, đã trả lại 01 đơn/ 01 việc do vụ án đã được hủy án xét xử lại theo hướng có tội²⁵. Còn lại 08 đơn/ 05 việc, VKSND hai cấp đã công khai xin lỗi, thương lượng và ra quyết định bồi thường 05 đơn/ 03 việc với số tiền là 2.586.168.462 đồng²⁶ và 03 đơn/ 02 việc VKS thương lượng không thành, đương sự đã khởi kiện đến Tòa án xét xử bồi thường với số tiền là 1.271.408.830 đồng²⁷. VKSND hai cấp đã bồi thường xong và thành lập Hội đồng xác định 05 đơn thuộc trách nhiệm hoàn trả 34 người với số tiền 864.003.622 đồng, đã hoàn trả xong²⁸; còn lại 03 đơn xảy ra trước ngày 01/7/2018 với lỗi vô ý nên không thuộc trách nhiệm hoàn trả.

2. Công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ việc dân sự, hành chính, kinh doanh thương mại, lao động, thi hành án dân sự, thi hành án hành chính và giải quyết khiếu nại, tố cáo

Đã triển khai xây dựng chuyên đề nghiệp vụ²⁹. Chủ động phối hợp với Tòa

²³ Trại Giam Bộ Công an vi phạm trong việc để các phạm nhân đem vật cấm vào buồng giam đánh nhau gây thương tích, để ngoài sổ sách các nguồn thu từ hoạt động sản xuất, chi tiền này không đúng quy định.

²⁴ Tòa án vi phạm thời hạn ra quyết định thành lập Hội đồng xét, quyết định rút ngắn thời gian thử thách án treo và thời hạn tổ chức phiên họp để xét (vi phạm quy định tại điều 90, điều 103 Luật THAHS). Cơ quan Thi hành án vi phạm trong việc giao hồ sơ thi hành án cho Ủy ban nhân dân xã trước ngày có quyết định thi hành án; chưa hướng dẫn nghiệp vụ thi hành án theo thẩm quyền đối với Ủy ban nhân dân xã; Chưa phân công cán bộ theo dõi việc thi hành án khi cán bộ theo dõi điều chuyển công tác khác; Không thực hiện xác minh, áp giải đối với bị cáo theo yêu cầu của Tòa án (vi phạm Khoản 3 Điều 5 Thông tư số 65/2019; khoản 4, điều 16 Luật Thi hành án hình sự). Các UBND cấp xã vi phạm trong việc nhận xét việc chấp hành án đối với bị án trước ngày tuyên án; không giám sát người chấp hành án treo để họ đi khỏi địa phương không có lý do; chưa thực hiện kiểm danh, kiểm diện người chấp hành án trên địa bàn; Ủy ban nhân dân xã chưa hướng dẫn người thi hành án thực hiện nghĩa vụ của mình trong bản án,...

²⁵ Đơn của Trương Ly Mít yêu cầu bồi thường oan sai và công khai xin lỗi, VKSND huyện Đầm Dơi trả đơn do Tòa án cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh xét xử giám đốc thẩm tuyên hủy án sơ thẩm, phúc thẩm để xét xử lại theo hướng có tội. Sau đó Tòa án cấp sơ thẩm, phúc thẩm đã xét xử bị cáo có tội.

²⁶ Đơn của Đặng Chí Linh, Phan Thanh Sang, Quách Ngọc Vĩ, Huỳnh Minh Luân, Nguyễn Sơn.

²⁷ Đơn Huỳnh Thanh Lam Toà án buộc VKSND TP Cà Mau bồi thường số tiền là 205.867.000 đồng. Đơn của Trần Văn Khang, Trần Văn Chí Toà án buộc VKSND huyện Cái Nước bồi thường số tiền là 1.065.541.830 đồng.

²⁸ Đơn của Đặng Chí Linh, trách nhiệm hoàn trả 6 người, đơn Phan Thanh Sang trách nhiệm hoàn trả 06 người, đơn của Huỳnh Thanh Lam, trách nhiệm hoàn trả 12 người, Đơn của Trần Văn Khang, Trần Văn Chí, trách nhiệm hoàn trả 10 người, với tổng số tiền 864.003.622 đồng.

²⁹ Xây dựng 04 chuyên đề (đã tổ chức hội nghị 03 chuyên đề): 1/ "Thực trạng án hủy sửa có trách nhiệm của Viện kiểm sát, nguyên nhân và các giải pháp khắc phục"; 2/ "Thực trạng công tác kiểm sát giải quyết các vụ án hành chính, dân sự có liên quan đến đất đai; những đề xuất, kiến nghị nhằm nâng cao công tác quản lý Nhà nước về đất đai"; 3/ "Những kinh nghiệm và giải pháp nâng cao công tác kiểm sát giải quyết các vụ án tranh chấp quyền sử dụng đất và chuyển quyền sử dụng đất từ năm 2020- 2023 trên địa bàn tỉnh Cà Mau". 4/ "Thực trạng và giải pháp công tác kiểm sát, giải quyết các vụ án hôn nhân, gia đình về tranh chấp tài sản và nuôi con chung giai đoạn năm

án tổ chức 57 phiên tòa số hoá hồ sơ, trình chiếu chứng cứ, 557 phiên tòa xét xử rút kinh nghiệm; ban hành 43 thông báo rút kinh nghiệm về nghiệp vụ. Trong kỳ, VKSND hai cấp đã kiểm sát chặt chẽ thông báo thụ lý, bản án, quyết định của Tòa án; tham gia 18016 phiên tòa, phiên họp theo thủ tục sơ thẩm, phúc thẩm thuộc trách nhiệm của Viện kiểm sát, đạt tỉ lệ 100%; kiểm sát và tham gia 2974 phiên họp áp dụng các biện pháp xử lý tại Tòa án và phiên họp xét lại theo Pháp lệnh 03/2022/UBTVQH15. Qua kiểm sát, Viện kiểm sát đã kháng nghị 183 bản án theo thủ tục phúc thẩm, rút 24 kháng nghị. Tòa án đã xét xử và chấp nhận 125/153 kháng nghị phúc thẩm, đạt tỷ lệ 81,7% (vượt 11,7%); ban hành 197 bản kiến nghị đến Tòa án yêu cầu khắc phục các vi phạm trong việc thực hiện các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, hành chính³⁰; 86 kiến nghị đến các cơ quan hữu quan khắc phục vi phạm trong lĩnh vực áp dụng xử lý hành chính khác³¹.

Viện KSND hai cấp chủ động tìm ra các nguyên nhân, điều kiện làm phát sinh các tranh chấp, khiếu kiện. Từ đó, đã ban hành 191 kiến nghị đến các cơ quan chức năng tăng cường công tác quản lý nhà nước và thực hiện các giải pháp phòng ngừa, nhằm hạn chế các tranh chấp, khiếu kiện trong nhân dân trong nhân dân³².

VKSND tỉnh đã đề ra các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm sát việc thi hành án; chủ động xây dựng 03 chuyên đề để nâng cao hiệu quả công tác thi hành án³³; phối hợp chặt chẽ với Cơ quan Thi hành án đẩy nhanh tiến độ giải quyết các việc thi hành án phức tạp, có khiếu kiện kéo dài nên đã góp phần nâng cao hiệu quả công tác thi hành án dân sự. Trong kỳ, VKSND hai cấp đã kiểm sát trực tiếp tại 163 Cơ quan thi hành án. Ban hành 09 kháng nghị đến cơ quan thi hành án³⁴; 213 kiến nghị đến Tòa án, Cơ quan Thi hành án yêu cầu khắc phục vi phạm³⁵.

2022-2024; những giải pháp nâng cao chất lượng công tác kiểm sát trong thời gian tới.

³⁰ Tòa án vi phạm như chậm gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát; chậm phân công thẩm phán thụ lý, xem xét giải quyết khiếu nại về trả đơn khởi kiện; không mở phiên họp giải quyết khiếu nại và không thông báo cho Viện kiểm sát biết để cử Kiểm sát viên tham gia; Tòa án vi phạm thời hạn xét xử; tạm đình chỉ không đúng theo quy định của BLTTDS; gửi các quyết định cho VKS chậm; có nhiều vụ cùng nội dung vụ kiện như nhau nhưng Tòa án 2 cấp xét xử có quan điểm và quyết định khác nhau...

³¹ Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện lập hồ sơ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện không đầy đủ và không đúng đối tượng, không đúng mẫu; Chủ tịch UBND xã vi phạm trong việc lập hồ sơ không đầy đủ và không đúng thời gian quy định; thực hiện không đúng thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện.

³² Kiến nghị Chủ tịch UBND xã chỉ đạo tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật về hộ tịch; tăng cường quản lý việc thực hiện hoạt động chứng thực hợp đồng giao dịch, tăng cường quản lý việc đo đạc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; Văn phòng công chứng thực hiện công chứng hợp đồng không có mặt của người ký.

³³ Chuyên đề 1/ "Thực trạng 3 năm công tác kiểm sát việc đấu giá tài sản thi hành án; những giải pháp nâng cao vai trò, trách nhiệm của Viện kiểm sát trong công tác này". 2/ "Thực trạng 5 năm thực hiện công tác xác minh điều kiện thi hành án, những khó khăn, vướng mắc và giải pháp nâng cao công tác xác minh điều kiện thi hành án, góp phần đảm bảo thi hành bản án đúng pháp luật". 3/ "Thực trạng công tác kiểm sát thi hành án dân sự về lĩnh vực đất đai; những khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thi hành án dân sự về đất đai".

³⁴ Kháng nghị Cơ quan Thi hành án ra quyết định chưa có điều kiện thi hành án không có căn cứ và không đúng quy định của pháp luật; ban hành quyết định chưa có điều kiện thi hành án trước khi xác minh điều kiện thi hành án,...

³⁵ Tòa án vi phạm trong việc chậm ra quyết định thi hành án, ra quyết định thi hành án nhưng chậm chuyển cho Cơ quan thi hành án để tổ chức thi hành; Cơ quan thi hành án vi phạm như chậm xác minh điều kiện thi hành án (vi phạm khoản 1, 2 điều 44 Luật THADS); Không tổng đạt Quyết định thi hành án cho đương sự (vi phạm khoản 2

Chỉ đạo VKSND hai cấp tăng cường công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại tố cáo³⁶. Hàng tháng đều xây dựng kế hoạch để Viện trưởng tiếp công dân³⁷; tiếp tục triển khai thực hiện phần mềm tiếp nhận, xử lý đơn trực tuyến; phối hợp với các đơn vị có liên quan tiến hành tổng rà soát và giải quyết dứt điểm các đơn khiếu nại, tố cáo, nhất là những đơn khiếu nại oan, sai, bức xúc, kéo dài. Kiểm sát chặt chẽ công tác giải quyết đơn của các cơ quan tư pháp. Luôn tôn trọng, lắng nghe ý kiến phản ánh và các khiếu nại, tố cáo của công dân, tăng cường đối thoại trong giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền, vận động, thuyết phục công dân đề giải quyết, tháo gỡ triệt để khiếu kiện, bức xúc của nhân dân. Trong kỳ, đã tiếp 1630 lượt công dân, trong đó lãnh đạo tiếp 410 lượt, giải quyết 460/462 đơn, đạt tỉ lệ 99,6% (vượt chỉ tiêu 29,6%). Trực tiếp kiểm sát 52 cơ quan tư pháp; yêu cầu 24 Cơ quan tư pháp tự kiểm tra và báo cáo kết quả giải quyết đơn, đã nhận được 24 thông báo kết quả tự kiểm tra. Qua kiểm sát đã ban hành 55 kiến nghị yêu cầu các cơ quan tư pháp khắc phục các vi phạm³⁸.

3. Kết quả thực hiện Nghị quyết của Đảng, của ngành về tinh gọn bộ máy và các nhiệm vụ trọng tâm đột phá

VKSND hai cấp đã triển khai thực hiện nghiêm túc nghị quyết, kế hoạch của Đảng, của Ngành về xây dựng hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa³⁹. Tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đảng về sắp xếp bộ máy của Hệ thống chính trị⁴⁰ và Nghị quyết, kế hoạch, Hướng dẫn của VKSND tối cao về sắp xếp bộ máy VKSND khu vực và VKSND tỉnh sau khi sáp nhập⁴¹. VKSND

điều 39 Luật THADS) Chậm gửi tiết kiệm không kỳ hạn đối với số tiền trả lại cho đương sự (vi phạm khoản 2 điều 126 Luật THADS); Không tiến hành xác minh tại cơ quan đăng ký quyền sử dụng tài sản (vi phạm điểm b khoản 4 điều 44 Luật THADS)...

³⁶ Ban cán sự đảng VKSND tỉnh đã ban hành Công văn số 11-CV/BCSD ngày 05/02/2024 chỉ đạo VKSND hai cấp tăng cường công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại tố cáo; Công văn số 32-CV/BCSD ngày 14/6/2024 về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo tiếp công dân và giải quyết dứt điểm các yêu cầu khiếu nại, tố cáo của công dân.

³⁷ Ấn định ngày 14, 28 hàng tháng Viện trưởng tiếp công dân.

³⁸ Các vi phạm như Quyết định giải quyết khiếu nại không đúng mẫu theo quy định (vi phạm quy định tại điều 4, điều 8 TTLT số 02). Cơ quan điều tra, Chi cục THADS không gửi quyết định giải quyết khiếu nại cho Viện kiểm sát cùng cấp (vi phạm khoản 2 điều 8 TTLT số 02/2018 của liên ngành Trung ương, khoản 1 Điều 14 TT số 02/2016 của BTP).

³⁹ Kế hoạch số 11-KH/TW ngày 28/11/2022 của Bộ Chính trị về thực hiện Nghị quyết 27-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam trong giai đoạn mới; Kế hoạch số 14-KH/BCSD ngày 31/01/2023 của Ban cán sự đảng VKSND tối cao về thực hiện Nghị quyết 27-NQ/TW; Kế hoạch số 155-KH/TU ngày 17/4/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kế hoạch số 11-KH/TW.

⁴⁰ Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Khóa XII; Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của Hệ thống chính trị; Nghị quyết 60- NQ/TW ngày 12/4/2025 của Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; Kết luận số 157-KL/TW ngày 25/5/2025 của Bộ Chính trị; Kết luận số 163-KL/TW ngày 06/6/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư...

⁴¹ Chỉ thị số 04/CT-VKSTC ngày 24/3/2025 của VKSND tối cao về triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm trong việc sắp xếp tinh gọn bộ máy của VKSND; Nghị quyết số 15-NQ/ĐU ngày 15/4/2025 của Đảng ủy VKSND tối cao về việc quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết số 60-NQ/TW; Kế hoạch số 101/KH-VKSTC, Hướng dẫn số 08/HD-VKSTC ngày 21/4/2025 của VKSND tối cao về xây dựng phương án sắp xếp tổ chức bộ máy VKSND khu vực; Hướng dẫn số 09/HD-VKSTC ngày 21/4/2025 của VKSND tối cao về xây dựng phương án sáp nhập VKSND cấp tỉnh; Thông báo số 136/TB-VKSTC ngày 13/6/2025 của VKSND tối cao về Chỉ đạo của Viện trưởng VKSND tối cao về khẩn trương sắp xếp, tinh gọn bộ máy VKSND 3 cấp bảo đảm hoạt động từ ngày 01/7/2025.

tỉnh đã thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng phương án sáp nhập VKSND khu vực, VKSND tỉnh; thành lập tổ rà soát kiểm tra hiện trạng trụ sở VKSND cấp huyện nơi bố trí khu vực; xây dựng phương án bố trí trụ sở làm việc và nhà ở công vụ cho VKSND tỉnh và VKSND khu vực⁴², đồng thời ban hành nhiều văn bản chỉ đạo VKSND hai cấp quản lý chặt chẽ tài chính, kiểm kê tài sản; tiến hành lưu trữ hồ sơ; thống kê, lập danh sách tất cả vụ án, vụ việc để bàn giao khi thành lập VKSND khu vực và sáp nhập tỉnh⁴³. VKSND tỉnh và có 03 Tờ trình đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị hỗ trợ trụ sở làm việc và nhà ở công vụ cho VKSND các khu vực⁴⁴. UBND tỉnh đã chỉ đạo rà soát và hỗ trợ cho VKSND tỉnh 6 trụ sở để bố trí nơi làm việc và nhà ở công vụ cho VKSND khu vực⁴⁵. Riêng trụ sở VKSND tỉnh đã phối hợp với Sở Tài chính khảo sát các trụ sở dôi dư để trình xin Ủy ban nhân dân tỉnh hỗ trợ. Sau khi sáp nhập, thành lập mới, VKSND tỉnh đã chủ động hợp với các ngành Tòa án, Cơ quan điều tra bàn về công tác phối hợp và ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, đôn đốc VKSND hai cấp xây dựng mới đầy đủ các quy chế, quy định của Ngành và liên ngành, rà soát hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ của Ngành, của Quốc hội giao⁴⁶. Từ đó, VKSND hai cấp đã hoàn thành tất cả các chỉ tiêu của Ngành, của Quốc hội giao, VKSND hai cấp đi vào hoạt động thông suốt, hiệu quả. Đồng thời đã chủ động phối hợp với các ngành chức năng, kiểm tra hiện trạng trụ sở dôi dư lập kế hoạch và phương án đề nghị VKSND tối cao chuyển giao 07 trụ sở dôi dư về địa phương quản lý, không để lãng phí⁴⁷.

VKSND hai cấp đã phối hợp với Tòa án tổ chức 38 phiên tòa xét xử trực tuyến theo Nghị quyết 33/2021/QH15 của Quốc hội; hàng năm đều triển khai thực hiện khâu đột phá để nâng cao hiệu quả công tác⁴⁸. VKSND tỉnh đã xây dựng mới

⁴² Phương án số 821/PA-VKS ngày 13/5/2025 về sắp xếp nơi làm việc cho VKSND khu vực; Phương án số 822/PA-VKS ngày 13/5/2025 về sắp xếp nơi làm việc cho lãnh đạo công chức VKSND tỉnh Cà Mau, Bạc Liêu sau khi sáp nhập; Phương án số 889/PA-VKS ngày 23/5/2025 về sáp nhập và thành lập VKSND khu vực; Quyết định số 1071/QĐ-BCĐ ngày 16/6/2025 về thành lập tổ kiểm tra, rà soát hiện trạng trụ sở VKSND cấp huyện nơi bố trí khu vực.

⁴³ VKS ban hành Công văn số 461/VKS-VP ngày 13/3/2025 về rà soát thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ và thống kê quản lý chặt chẽ các vụ việc, vụ án hình sự; Công văn số 622/CV-VKS ngày 10/4/2025 chỉ đạo VKSND hai cấp thực hiện việc lưu trữ hồ sơ để phục vụ việc sáp nhập thành lập VKSND khu vực và VKSND tỉnh; Thông báo số 837/TB-VKS ngày 15/5/2025 về ý kiến chỉ đạo của Viện trưởng VKSND tỉnh tại Hội nghị sơ kết 6 tháng đầu năm 2025 để chỉ đạo VKSND hai cấp rà soát sắp xếp hồ sơ, thống kê danh mục tài liệu vụ việc đã, đang và chưa giải quyết để khi thành lập VKSND khu vực và sáp nhập VKSND tỉnh bàn giao cho đơn vị mới; Quyết định số 624/QĐ-VKS ngày 10/4/2025 về thành lập tổ kiểm tra lập phương án sắp xếp, xử lý nhà đất của VKSND tỉnh Cà Mau; Công văn số 726/VKS-VP ngày 27/4/2025 về hướng dẫn quản lý, sử dụng tài chính, tài sản khi sắp xếp bộ máy tổ chức...

⁴⁴ Tờ trình số 820/TTr-VKS ngày 13/5/2025; Tờ trình số 126/TTr-VKS ngày 10/7/2025; Tờ trình số 954/TTr-VKS ngày 09/9/2025.

⁴⁵ Ủy ban nhân dân tỉnh hỗ trợ 6 VKSND khu vực gồm: Khu vực 2, 3, 4, 7, 8, 9.

⁴⁶ Công văn số 605/VKS-VP ngày 08/8/2025 của Viện trưởng VKSND tỉnh Cà Mau chỉ đạo rà soát thực hiện các chỉ tiêu nhiệm vụ của ngành, của Quốc hội giao. Ban hành Công văn số 604/VKS-VP ngày 08/8/2025 của Viện trưởng VKSND tỉnh Cà Mau chỉ đạo rà soát sửa đổi xây dựng mới quy chế phối hợp của Ngành, liên ngành.

⁴⁷ Trụ sở VKSND huyện U Minh, Phú Tân, Cái Nước, Năm Căn, Đông Hải, Vĩnh Lợi, Hồng Dân.

⁴⁸ Tổ chức 05 Khâu đột phá: 1/“Nâng cao kỹ năng, chất lượng trong hoạt động xét hỏi, tranh tụng của Kiểm sát viên tại phiên tòa hình sự, dân sự, hành chính đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp”; 2/ “Nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số vào hoạt động xét xử của Viện kiểm sát nhân dân hai cấp”; 3/“Ứng dụng công nghệ thông tin xây dựng sơ đồ tư duy trong báo cáo, đề xuất đường lối giải quyết án của Viện kiểm sát nhân dân hai cấp”; 4/“Xây dựng đội ngũ cán bộ: Trách nhiệm, Kỷ cương, Liêm chính, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của Ngành trong giai đoạn mới”; 5/“Nâng cao hiệu quả kiểm sát các vụ án tạm đình chỉ; chủ động phối hợp rà

34 chuyên đề nghiệp vụ và tổ chức Hội nghị 09 chuyên đề⁴⁹, 01 cuộc tọa đàm về: “*Nâng cao chất lượng thực hành quyền công tố trong công tác xét phê chuẩn khởi tố bị can, nhằm tránh oan sai, bỏ lọt tội phạm*”. Ban hành nhiều chương trình, kế hoạch về chuyển đổi số⁵⁰; tổ chức ký kết Chương trình phối hợp với Viện Thông tin Cà Mau về hỗ trợ chuyển đổi số; tổ chức nhiều lớp tập huấn cho VKSND hai cấp về chuyển đổi số và trí tuệ nhân tạo⁵¹ để nâng cao nhận thức và tổ chức thực hiện tốt công tác chuyển đổi số của Ngành.

4. Công tác tổ chức cán bộ

Sau khi sáp nhập và thành lập mới, VKSND tỉnh Cà Mau có 07 đơn vị cấp phòng và 09 VKSND khu vực, giảm 07 đơn vị cấp phòng và 07 VKSND cấp huyện; được VKSND tối cao phân bổ 326 biên chế, hiện có 302 biên chế⁵². Bộ máy được tinh gọn hơn, số biên chế đã giải quyết nghỉ hưu trước tuổi theo Nghị định 178/NĐ-CP là 18 trường hợp⁵³; giảm 15 đồng chí giữ chức vụ cấp trưởng, trong đó có 06 đồng chí bố trí lại chức vụ thấp hơn. Trong năm 2025, VKSND tỉnh Cà Mau đã tiếp nhận mới 04 công chức; thực hiện quy trình bổ nhiệm mới chức vụ 71 công chức⁵⁴, chức danh 45 công chức⁵⁵; bổ nhiệm lại chức vụ và chức danh 30 công chức⁵⁶; cho thôi giữ chức vụ theo nguyện vọng 01 công chức⁵⁷; bổ nhiệm vào ngạch chuyên viên đối với 13 công chức tập sự. Ngoài ra đã đề nghị kiện toàn thành viên Ủy ban kiểm sát VKSND tỉnh và đề nghị bổ nhiệm lại chức danh Kiểm sát viên các ngạch theo quy định đối với 172 trường hợp. Nhìn chung, cơ cấu cán

soát, xử lý kịp thời, hiệu quả các vụ án tạm đình chỉ của Cơ quan điều tra, VKSND hai cấp”.

⁴⁹ Tổ chức hội nghị 09 chuyên đề về: 1/ “*Thực trạng xử lý các tội phạm liên quan đến họ, họ, biểu, phường; những giải pháp không để xảy ra việc hình sự hóa các quan hệ dân sự*”; 2/ “*Thực trạng công tác kháng nghị phúc thẩm hình sự và những giải pháp nâng cao chất lượng kháng nghị phúc thẩm hình sự*”; 3/ “*Nhận diện vi phạm qua công tác kiểm sát tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự, những kỹ năng phát hiện vi phạm để ban hành kháng nghị, kiến nghị*”; 4/ “*Thực trạng án giết người tại tỉnh Cà Mau, nguyên nhân và giải pháp hạn chế tội phạm này*”; 5/ “*Thực trạng công tác kiểm sát các vụ án dân sự, hành chính có liên quan đến đất đai; những đề xuất, kiến nghị nhằm nâng cao công tác quản lý nhà nước về đất đai*”; 6/ “*Những kinh nghiệm và giải pháp nâng cao công tác kiểm sát giải quyết các vụ án tranh chấp quyền sử dụng đất và chuyển quyền sử dụng đất từ năm 2020-2023 trên địa bàn tỉnh Cà Mau*”; 7/ “*Thực trạng công tác kiểm sát Thi hành án dân sự về lĩnh vực đất đai; những khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thi hành án dân sự về đất đai*”; 8/ “*Thực trạng 3 năm công tác kiểm sát việc đấu giá tài sản thi hành án; những giải pháp nâng cao vai trò, trách nhiệm của Viện kiểm sát trong công tác này*”; 9/ “*Thực trạng và giải pháp nâng cao chất lượng hiệu quả công tác tiếp công dân tại VKSND hai cấp tỉnh Cà Mau*”.

⁵⁰ Xây dựng các Kế hoạch số 80/KH-VKS ngày 16/01/2025 về chuyển đổi số năm 2025 và Kế hoạch số 356/KH-VKS ngày 25/4/2024 về chuyển đổi số đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030; ban hành Công văn số 478/CV-VKS ngày 30/5/2024 chỉ đạo VKSND hai cấp thực hiện các giải pháp để nâng cao hiệu quả chuyển đổi số của Ngành.

⁵¹ Tổ chức tập huấn phần mềm hệ thống quản lý và điều hành, bình dân học vụ số, trí tuệ nhân tạo; tập huấn đột phá khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

⁵² VKSND tỉnh 107 biên chế, VKSND khu vực 195 biên chế, còn thiếu 24 biên chế.

⁵³ Gồm 01 đ/c Phó Viện trưởng VKSND tỉnh, 07 đ/c Trưởng phòng, 02 đ/c Phó Trưởng phòng, 02 đ/c Viện trưởng VKSND cấp huyện (cũ), 03 đ/c Phó Viện trưởng VKSND cấp huyện (cũ) và 03 đ/c Kế toán viên.

⁵⁴ Lãnh đạo Viện 07 đồng chí; Lãnh đạo Phòng 24 đồng chí; Lãnh đạo khu vực 40 đồng chí (39 lãnh đạo khu vực, 01 Phó Viện trưởng VKSND huyện Năm Căn (cũ)).

⁵⁵ 03 KSV trung cấp; 01 KTV chính, 15 KSV sơ cấp, 01 KTV, bổ nhiệm ngạch công chức cho 25 đồng chí.

⁵⁶ Viện trưởng VKSND tỉnh, 02 Phó Viện trưởng VKSND tỉnh, Phó Văn phòng VKSND tỉnh, Phó Trưởng phòng 15 VKSND tỉnh, Viện trưởng VKSND huyện Hòa Bình, Phó Viện trưởng VKSND huyện Đông Hải (VKSND tỉnh Bạc Liêu cũ); 01 Kế toán trưởng VKSND tỉnh, 07 phụ trách kế toán, 15 KSV.

⁵⁷ 01 Phó Chánh Thanh tra Viện KSND tỉnh.

bộ lãnh đạo, quản lý và Kiểm sát viên các ngạch hiện nay tương đối đầy đủ, trình độ, năng lực đồng đều, đáp ứng tốt yêu cầu, nhiệm vụ của Ngành trong giai đoạn mới.

III. NHẬN XÉT VÀ ĐÁNH GIÁ

1. Những kết quả đạt được và nguyên nhân

Trong nhiệm kỳ qua, Ban lãnh đạo Viện đã có những giải pháp đổi mới nâng cao công tác chỉ đạo điều hành, tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ, công chức, người lao động đã nỗ lực vượt khó phấn đấu nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác nên đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu Quốc hội giao như: Kiểm sát 100% số vụ án hình sự ngay từ khi khởi tố (đạt), VKS truy tố đúng thời hạn 100% (vượt 10%), đúng tội danh 100% (vượt 5%), tỉ lệ kháng nghị được Tòa án chấp nhận về hình sự đạt 87,01% (vượt 17,01%), kháng nghị về dân sự, hành chính đạt 81,7% (vượt 11,7%), kiến nghị các cơ quan hữu quan chấp nhận đạt 99,9% (vượt 19,9%). Hoàn thành đạt, vượt nhiều chỉ tiêu của Ngành, Quốc hội giao. Nổi bật là:

Trách nhiệm công tố trong hoạt động điều tra được tăng cường nên đã kiểm sát chặt chẽ 100% tin báo về tội phạm và đề ra yêu cầu kiểm tra, xác minh kịp thời nên các vụ án khởi tố đều đảm bảo có căn cứ, hạn chế việc khởi tố oan sai; công tác kiểm sát bắt, tạm giữ, tạm giam được thực hiện thận trọng chính xác hơn nên tỉ lệ bắt khởi tố hình sự đạt 99,7%; án trả điều tra bổ sung giữa các cơ quan tiến hành tố tụng được hạn chế trong tỉ lệ cho phép; nhiều vụ án giết người, tham nhũng, ma túy, các vụ án liên quan đến chống khai thác IUU được dư luận quan tâm đã được phối hợp xử lý nghiêm minh, kịp thời; số lượng và chất lượng án Viện kiểm sát truy tố đạt tỉ lệ 98,99%; công tác số hóa hồ sơ, xây dựng sơ đồ tư duy và trình chiếu chứng cứ được triển khai thực hiện đã nâng cao chất lượng tranh tụng của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Công tác kiểm sát hoạt động tư pháp về giải quyết các vụ án dân sự, hành chính, kiểm sát tạm giữ, tạm giam, thi hành án hình sự, dân sự, kiểm sát giải quyết khiếu nại tố cáo về tư pháp tiếp tục được tăng cường, hiệu quả hơn, kịp thời phát hiện các hạn chế thiếu sót của các cơ quan tư pháp để kiến nghị, kháng nghị, góp phần quan trọng bảo đảm hoạt động tư pháp tuân thủ đúng pháp luật, quyền con người, quyền công dân được tôn trọng thực hiện.

Công quản lý chỉ đạo, điều hành đã thực hiện nhiều giải pháp đổi mới như tổ chức thực hiện nhiều chuyên đề nghiệp vụ, khâu đột phá, xây dựng đầy đủ hệ thống quy chế làm việc nhằm nâng cao chất lượng cán bộ, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong nội bộ; thực hiện việc hợp nhất sắp xếp tinh gọn, kiện toàn bộ máy, biên chế, chuyển đổi vị trí công tác, sắp xếp kiện toàn chức danh cán bộ; nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng, bổ nhiệm đội ngũ cán bộ; phát huy vai trò, trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu trong công việc. Nội bộ đoàn kết, đồng lòng quyết tâm thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Công tác thanh tra, kiểm tra được tăng cường và hiệu quả hơn, công tác tham mưu, tổng hợp, thống kê và công nghệ thông tin có nhiều đổi mới, đã tăng

cường trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương nội vụ, công vụ, đẩy mạnh chuyển đổi số vào công tác chuyên môn nghiệp vụ, quản lý, chỉ đạo, điều hành nên đã rút ngắn thời gian, tiến độ giải quyết công việc, đáp ứng tốt yêu cầu, nhiệm vụ chuyển đổi số của Ngành trong giai đoạn hiện nay.

Quan hệ phối hợp với cấp ủy, chính quyền địa phương và các cơ quan tư pháp được tăng cường, xây dựng nhiều quy chế, chương trình phối hợp, kịp thời phát hiện các vi phạm, thiếu sót của các cơ quan quản lý nhà nước để kiến nghị khắc phục và báo cáo cấp ủy chỉ đạo các cơ quan quản lý nhà nước tăng cường các giải pháp phòng ngừa tội phạm nên đã nâng cao hiệu quả công tác thực hiện chức năng, nhiệm vụ của ngành góp phần đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

Nguyên nhân đạt được kết quả trên là do Ban lãnh đạo Viện đã lãnh đạo, chỉ đạo VKSND hai cấp triển khai đầy đủ, kịp thời các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Đảng, Nhà nước và ngành KSND, nhất là Chỉ thị công tác hàng năm của Viện trưởng VKSND tối cao, các chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, ngành KSND về sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy; kịp thời chỉ đạo thay đổi mốc thời gian năm công tác, tập trung nỗ lực quyết tâm triển khai thực hiện ngay các chỉ tiêu, nhiệm vụ từ những tháng đầu năm, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc và hướng dẫn nghiệp vụ để kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao; sau khi sáp nhập thành lập mới VKSND tỉnh và VKSND khu vực đã kịp thời ổn định công tác, tăng cường chỉ đạo các đơn vị rà soát hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ được giao. Nội bộ đoàn kết, đội ngũ công chức luôn tận tụy với công việc, nỗ lực vượt khó, quyết tâm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

2. Những hạn chế, tồn tại và nguyên nhân

2.1. Hạn chế, thiếu sót

Trong nhiệm kỳ qua, công tác của VKSND hai cấp cũng còn một số hạn chế, thiếu sót như sau:

- Việc thực hiện cơ chế phối hợp giữa Viện kiểm sát và các cơ quan hữu quan trong giải quyết, xử lý một số vụ việc, vụ án tham nhũng, tiêu cực do Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh theo dõi, chỉ đạo còn chậm, chưa chặt chẽ, một số vụ phải trả điều tra bổ sung nhiều lần ảnh hưởng đến thời hạn giải quyết vụ án.

- Còn để xảy ra 04 bị can phải đình chỉ điều tra do không phạm tội⁵⁸; 01 bị can đình chỉ do chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự⁵⁹.

- Còn xảy ra công chức của ngành vi phạm quy chế phải bị xử lý kỷ luật và bị khởi tố xử lý hình sự⁶⁰.

⁵⁸ Công an đình chỉ 01 bị can, VKS đình chỉ 03 bị can.

⁵⁹ Đình chỉ bị can Lê Phước Tính bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Trần Văn Thời khởi tố ngày 13/6/2024 về tội cố ý gây thương tích, VKS huyện đã truy tố và Tòa án huyện Trần Văn Thời xét xử sơ thẩm ngày 31/3/2025 tuyên phạt 01 năm 6 tháng tù; ngày 13/8/2025 Tòa án tỉnh xét xử phúc thẩm tuyên hủy án điều tra lại, ngày 08/10/2025 Cơ quan CSĐT tỉnh đình chỉ điều tra Tính theo khoản 3 điều 157 BLTTHS (chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự).

⁶⁰ Có 7 công chức bị xử lý kỷ luật hình thức khiển trách, 01 công chức bị khởi tố hình sự.

2.2. Nguyên nhân

2.1.1. Nguyên nhân khách quan

- Tình hình tội phạm trong nhiệm kỳ tăng trên 20%, hình thức thủ đoạn tội phạm ngày càng đa dạng, tinh vi và diễn biến phức tạp hơn; nhiều vụ án tham nhũng, kinh tế thuộc diện Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng tiêu cực tỉnh theo dõi, chỉ đạo rất phức tạp, xảy ra nhiều năm nên việc thu thập chứng cứ gặp nhiều khó khăn, công tác giám định tài chính kéo dài nên việc phối hợp giải quyết có một vài vụ, việc chưa chặt chẽ, kịp thời.

- Số lượng công chức của ngành mặc dù được bổ sung thêm nhưng đa số là công chức mới vào ngành, chưa có kinh nghiệm thực tiễn, chuyên sâu về các lĩnh vực, nên chưa được giao giải quyết các vụ, việc phức tạp, từ đó chủ yếu phân công các công chức lâu năm dẫn đến quá tải công việc nên khi giải quyết một số vụ việc chưa đảm bảo đầy đủ, chất lượng.

- Công tác phối hợp giữa Viện kiểm sát với các cơ quan tư pháp của một vài đơn vị trong giải quyết các vụ việc có lúc chưa chặt chẽ, kịp thời.

2.1.2. Nguyên nhân chủ quan

- Lãnh đạo, Kiểm sát viên một số đơn vị ý thức, trách nhiệm chưa cao, chưa thực hiện tốt quy chế của Ngành còn chủ quan lơ là trong đánh giá chứng cứ và những vấn đề phải chứng minh trong vụ án hình sự, dẫn đến việc khởi tố oan sai và xác định độ tuổi không chính xác. Những tồn tại hạn chế nêu trên, VKSND tỉnh đang xác định mức độ lỗi và tổ chức thanh tra trách nhiệm để xử lý theo đúng quy định của Ngành.

- Một số ít lãnh đạo, Kiểm sát viên trình độ năng lực, ý thức trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp còn hạn chế, chưa thực hiện tốt trách nhiệm nêu gương trong thực thi nhiệm vụ, công vụ của Ngành dẫn đến chưa thực hiện hết trách nhiệm được giao, dễ mắc sai lầm trong công việc và đạo đức lối sống dẫn đến vi phạm kỷ luật.

3. Một số khó khăn, vướng mắc

Sau khi sáp nhập, trụ sở VKSND tỉnh Cà Mau không đảm bảo cho công chức làm việc, nên còn bố trí nhiều lãnh đạo và công chức làm việc tại trụ sở 2 (VKSND tỉnh Bạc Liêu cũ), VKSND tỉnh đã được Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất cho mượn trụ sở Sở Lao động và Thương binh xã hội (cũ) để bố trí nơi làm việc và nhà công vụ, VKSND tỉnh đã có văn bản thống nhất và đang làm thủ tục tiếp nhận; nhiều công chức, người lao động của VKSND tỉnh, khu vực khi di dời đến nơi mới để làm việc nên gặp nhiều khó khăn trong việc tốn kém chi phí đi lại, thuê nhà trọ nghỉ. Nghị quyết HĐND tỉnh có chính sách hỗ trợ nhưng lại không hỗ trợ các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn, trong khi Ngành chưa có chính sách gì hỗ trợ, nên gặp nhiều khó khăn.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NHIỆM KỲ 2026 - 2031

Nhiệm kỳ công tác năm 2026 - 2031, dự báo tình hình tội phạm tiếp tục gia

tăng, nhất là các tội liên quan đến mạng máy tính, viễn thông; lừa đảo chiếm đoạt tài sản qua mạng, các tội phạm về ma túy. Các tranh chấp khiếu kiện về hành chính sẽ gia tăng, nhất là các khiếu kiện liên quan đến các quyết định hành chính, hành vi hành chính khi giao thẩm quyền cho Ủy ban nhân dân cấp xã. Để nâng cao hiệu quả công tác kiểm sát trên các lĩnh vực, VKSND hai cấp tỉnh Cà Mau tiếp tục thực hiện nghiêm các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, của Quốc hội, của ngành Kiểm sát và các nhiệm vụ chính trị của địa phương, tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm như sau:

1. Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 và Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; Nghị quyết Đảng bộ các cơ quan Đảng tỉnh và Nghị quyết Đảng bộ VKSND tỉnh Cà Mau nhiệm kỳ 2025-2030.

2. Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 23-NQ/ĐU ngày 26/9/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy VKSND tối cao và Kế hoạch số 193/KH-VKSTC ngày 30/9/2025 của Viện trưởng VKSND tối cao về tiếp tục rà soát, sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy bên trong của VKSND bảo đảm “*tinh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả*”. Tập trung tuyển dụng đủ biên chế được giao; triển khai thực hiện phân loại, đánh giá công chức, người lao động gắn với Bộ chỉ số KPI.

3. Tập trung phân công thực hiện nhiệm vụ theo thẩm quyền mới của VKSND tỉnh và VKSND khu vực; thực hiện tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ của Ngành theo Nghị quyết 96/2019/QH14 của Quốc hội và các chỉ tiêu theo Quyết định 358/QĐ-VKSTC ngày 23/9/2025 của Viện trưởng VKSND tối cao cùng các Nghị quyết và Chương trình công tác của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau năm 2026 và những năm tiếp theo.

4. Triển khai thực hiện khâu đột phá và các chuyên đề hàng năm, trước mắt là khâu đột phá năm 2026 về “*Số hoá hồ sơ trao đổi nghiệp vụ giữa VKSND hai cấp, nhằm nâng cao hiệu quả chuyển đổi số của Ngành*”. Xây dựng 07 chuyên đề nghiệp vụ, tổ chức hội nghị triển khai để nâng cao hiệu quả công tác.

5. Tăng cường công tố trong hoạt động điều tra, giải quyết tốt các vụ án do Ban Chỉ đạo về phòng chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh theo dõi, chỉ đạo; xử lý kịp thời, nghiêm minh các vụ án hình sự nghiêm trọng, phức tạp, nhất là các vụ án liên quan đến chống khai thác thủy sản trái phép (IUU). Tiếp tục phối hợp với Tòa án tổ chức các phiên toà xét xử lưu động, phiên toà rút kinh nghiệm, số hoá hồ sơ trình chiếu chứng cứ để nâng cao chất lượng tranh tụng và các phiên toà xét xử trực tuyến theo Nghị quyết số 33/2021/QH15 ngày 12/11/2021 của Quốc hội.

6. Tổ chức triển khai thực hiện nền tảng quản lý án hình sự. Tập trung thực hiện các giải pháp chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số và trí tuệ nhân tạo trong hoạt động của Ngành.

7. Đổi mới trong kiểm sát hoạt động tư pháp theo yêu cầu 4T: “*Tận tâm, tinh thông, thực chất, thuyết phục*”; nâng cao chất lượng công tác thực hiện các quyền

yêu cầu, kiến nghị, kháng nghị để nâng cao hiệu quả hoạt động tư pháp.

8. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, chú trọng thanh tra, kiểm tra đột xuất; tập trung nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật.

Trên đây là báo cáo công tác kiểm sát nhiệm kỳ 2021 – 2026 của VKSND tỉnh Cà Mau, báo cáo đến quý Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh./. *Q*

Nơi nhận:

- TT. HĐND tỉnh (b/c);
- Các đại biểu HĐND (b/c);
- Ban lãnh đạo Viện;
- Lưu: VP, VT.



VIỆN TRƯỞNG

Đặng Dư Phương